

Bản án số: 511/2022/HS-PT
Ngày: 20/6/2022.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Vũ Thị Thu Thủy.

Các Thẩm phán: Bà Đặng Thị Thanh Huyền.
Ông Nguyễn Thanh Nhã

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Việt Hùng - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội.

- Đại diện V kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa:
Bà Nguyễn Thị Ánh Hằng - Kiểm sát viên.

- Ngày 20 tháng 6 năm 2022, tại Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 226/2022/TLPT-HS ngày 15 tháng 3 năm 2022 đối với bị cáo Nguyễn Thị D do có kháng cáo của Nguyễn Thị D đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 129/2021/HS-ST ngày 31 tháng 12 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội.

1. Bị cáo có kháng cáo: Nguyễn Thị D – Sinh năm 1984; Giới tính: Nữ; ĐKNKTT : xóm 1, xã Xuân Hồng, huyện Xuân Trường, tỉnh Nam Định; Hiện Trú tại: thôn X, xã Quất Động, huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ văn H1: 06/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Văn O và bà Vũ Thị S; chồng là Nguyễn Đăng D, có 03 con, con lớn nhất sinh năm 2005, con nhỏ nhất sinh năm 2020; Tiền án, tiền sự: không (theo Danh chỉ bản số 349 do công an huyện Thường Tín lập ngày 15/10/2021); Bị cáo không bị tạm giữ, tạm giam, hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. *Bị cáo có mặt tại phiên tòa.*

2. Bị cáo không có kháng cáo: Đinh Xuân Ph – Sinh năm 1991, tại Hà Nội; ĐKNKTT và trú tại: thôn T, xã Văn Hoàng, huyện Phú Xuyên, thành phố Hà Nội; (theo Danh chỉ bản số 323 do công an huyện Thường Tín lập ngày 28/9/2021); Bị cáo bị tạm giữ ngày 28/9/2021, tạm giam ngày 01/10/2021; Bị cáo vắng mặt tại phiên tòa.

3. Bị cáo không có kháng cáo: Đàm Xuân H1 (tên gọi khác Đàm Văn H1)–Sinh năm 1987, tại Hà Nội; ĐKNKTT và trú tại: thôn 1, xã Quất Động, huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội; Bị cáo bị tạm giữ ngày 28/9/2021, tạm giam ngày 01/10/2021; Bị cáo Vắng mặt không triệu tập.

Bị cáo không có kháng cáo: Nguyễn Văn H – Sinh năm 1983, tại Hà Nội; ĐKNKTT và trú tại: thôn T, xã Văn Hoàng, huyện Phú Xuyên, thành phố Hà Nội; Bị cáo bị tạm giữ ngày 29/9/2021, tạm giam ngày 08/10/2021; Bị cáo Vắng mặt không triệu tập.

Bị hại không có kháng cáo:

1/ Anh Đinh Văn V, sinh năm 1982 (*vắng mặt*)

Trú tại: thôn Yên Phú, xã Văn Phú, huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội.

2/ Bà Đỗ Thị H, sinh năm 1956 (*vắng mặt*)

Trú tại: xóm Phạm Hồng Thái, xã Hà Hồi, huyện Thường Tín, TP Hà Nội.

3/ Công ty trách nhiệm hữu hạn Thủy Tinh Pha Lê Việt Tiệp.

Trụ sở: thôn Phương Quê, xã Liên Phương, huyện Thường Tín, TP Hà Nội.

Đại diện theo pháp luật: bà Phạm Thị Lê H, sinh năm 1971 (*vắng mặt*)

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có kháng cáo:

1/ Ông Phạm Văn S, sinh năm 1962 (*vắng mặt*).

Trú tại: thôn T, xã Văn Hoàng, huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội.

2/ Anh Mai Phạm T, sinh năm 1991 (*vắng mặt*)

Trú tại: thôn 3, xã Nga Trung, huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh H1.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ 00 phút ngày 27/9/2021, Đinh Xuân Ph đi một mình đến nhà Đàm Xuân H1 chơi. Tại đây, Ph và H1 cùng rủ nhau ra nghĩa trang nhân dân thôn Quất Tĩnh, xã Quất Động, huyện Thường Tín, Hà Nội để sử dụng ma túy. Ph đưa cho H1 200.000 đồng để H1 mua ma túy. H1 cầm tiền đến khu vực nghĩa trang nhân dân thôn Văn Hội, xã Văn B, huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội gặp một nam thanh niên không quen biết hỏi mua 200.000 đồng tiền ma túy. Sau khi mua

được 02 gói ma túy H1 cầm về nhà tiếp linh thôn Quát Tỉnh, xã Quát Động, huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội bỏ ra để cùng Ph sử dụng hết 01 gói. Khoảng 17 giờ ngày 27/9/2021 khi Ph và H1 đang cùng nhau sử dụng ma túy thì bị tổ công tác Công an xã Quát Động phát hiện, bắt quả tang:

Tang vật thu giữ: 01 gói bọc bằng giấy trắng bên trong chứa chất bột màu trắng; 01 mẫu giấy màu trắng; 02 xi lanh đã qua sử dụng; 02 ống nước cất (một ống đã sử dụng, một ống chưa sử dụng).

Tại bản kết luận giám định số 7127/KLGD-PC09 ngày 04/10/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự-Công an thành phố Hà Nội kết luận: chất bột màu trắng bên trong 01 gói giấy màu trắng là ma túy loại Heroine, khối lượng 0,198 gam; 01 mảnh giấy màu trắng có dính ma túy loại Heroine.

Tại Cơ quan điều tra Đinh Xuân Ph và Đàm Xuân H1 đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như trên. Ngoài ra, các đối tượng còn khai nhận trong các ngày 22/9/2021 đến ngày 24/9/2021 Đinh Xuân Ph, Đàm Xuân H1, Nguyễn Văn H còn thực hiện hành vi trộm cắp tài sản trên địa bàn huyện Thường Tín như sau:

+*Vụ thứ nhất*: Ngày 21/9/2021, Đinh Xuân Ph gặp Đàm Xuân H1 ở nghĩa trang nhân dân thôn Quát Tỉnh, xã Quát Động, huyện Thường Tín, Hà Nội. Tại đây, Ph nói với H1: “tôi nay có cái dây điện trên Thường Tín thì đi làm cùng”, ý Ph muốn rủ H1 đi trộm cắp dây điện. H1 đồng ý và cả hai hẹn nhau đến tối cùng thực hiện. Khoảng 00 giờ 10 phút Ph điều khiển xe mô tô không có vỏ yếm, không biển kiểm soát của Ph và mang theo 01 chiếc kìm dài khoảng 20cm tay cầm màu đỏ, 01 chiếc kìm dài khoảng 60cm tay cầm màu trắng đến nghĩa trang thôn Quát Tỉnh gặp H1. Tại đây, Ph gặp H1 và Ph để lại xe máy tại nghĩa trang ở thôn Quát Tỉnh, xã Quát Động. Sau đó, Ph điều khiển xe mô tô Honda Wave màu đỏ-đen-xám, BKS: 36R4-6248 của H1 và cả hai đến thôn Yên Phú, xã Văn Phú, huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội thấy có đường dây điện ba pha được nối từ cột điện vào bãi vật liệu xây dựng của anh Đinh Văn V thì dừng lại để cắt trộm. H1 cảnh giới, Ph cầm kìm màu trắng cắt hai đầu dây điện ở hai cột điện được 40m rồi cùng H1 cuộn tròn lại đưa lên xe mô tô đi về hướng xã Nguyễn Trãi, huyện Thường Tín, Hà Nội thì bị anh Lê Đình B truy đuổi nhưng không kịp. Ph và H1 mang số dây

điện vừa trộm cắp được về khu vực cầu Gộc thuộc địa phận xã Nghiêm Xuyên, huyện Thường Tín dùng dao dọc giấy tách vỏ nhựa bên ngoài dây điện lấy để lấy lõi đồng (có vỏ nhựa nền) bên trong. Khoảng 04 giờ cùng ngày, Ph chở H1 mang số dây điện trộm cắp được đến cửa hàng thu mua phế liệu ở thôn X, xã Quất Động, huyện Thường Tín do Nguyễn Thị D làm chủ để bán số dây điện trên. Ph đứng ở ngoài cửa còn H1 bê số dây điện vào trong cửa hàng, thấy cửa hàng vẫn đóng cửa nên H1 gọi: “chị dây cân cho em ít hàng”. Chị D dây mở cửa, đưa số hàng nên cân được 30 kg nên đã trả cho H1 số tiền là 6.000.000 đồng. H1 cầm tiền đưa cho Ph và được Ph chia cho 2.500.000 đồng, số tiền còn lại Ph giữ. Ph và H1 đã ăn tiêu hết số tiền trên.

Tại bản kết luận định giá số 64/KL-HĐĐG ngày 04/10/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự, kết luận: 40m dây cáp điện 3 pha CXV, tiêu chuẩn IEC 60502-1, cáp điện 3Cx25+1Cx16SQMM, mua tháng 1/2021 có giá: 40m x 280.000 đồng x 97% = 10.864.000 đồng. Tổng giá trị trung cầu định giá là 10.864.000 đồng.

+ *Vụ thứ hai*: Ngày 22/9/2021 Nguyễn Văn H và Đinh Xuân Ph rủ nhau đi trộm cắp dây điện trên địa bàn huyện Thường Tín. Khoảng 01 giờ ngày 23/9/2021, H mang theo một chiếc kéo sắt dài khoảng 40 cm, chuôi nhựa màu vàng rồi điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Future Neo màu xanh, BKS: 33L5-3679 chở Đinh Xuân Ph mang theo một chiếc kìm khoảng 60cm tay cầm màu trắng đi đến khu vực Đa Cáp thuộc xóm Thượng Hiền, xã Hà Hồi, huyện Thường Tín, Hà Nội thì phát hiện có đường dây điện 03 pha được nối từ cột điện vào trang trại của bà Đỗ Thị Hòa nên đã dừng lại để cắt trộm. Ph dùng chiếc kìm đi đến cắt một đầu dây ở khu vực cột điện rồi đi lại gần trang trại bà H cắt đầu dây còn lại được 21m dây điện. Văn H đứng ở dưới cảnh giới. Lúc này, anh Đỗ Duy Kh phát hiện và hỏi: “chúng mày đang làm gì đấy”, Ph trả lời: “em đang cắt dây điện” nên anh Kh hô “trộm, trộm”. Thấy vậy, Ph và H cuộn số dây điện vừa cắt được lên xe máy bỏ chạy về nghĩa trang thôn Quất Tinh, xã Quất Động, huyện Thường Tín. Tại đây, cả hai dùng kìm tách phần vỏ nhựa cách điện bên ngoài lấy phần lõi đồng bên trong. Khoảng 4 giờ 30 phút cùng ngày, Ph chở H mang số dây đồng trên đến bán tại cửa

hàng thu gom phế liệu của Nguyễn Thị D ở thôn X, xã Quất Động, huyện Thường Tín. D cân số dây đồng được gần 08 kg trả cho H số tiền là 1.500.000 đồng. H cầm số tiền chia cho Ph mỗi người được 750.000 đồng rồi cả hai đi về nhà. Số tiền trên Ph và H đã ăn tiêu hết.

Tại bản kết luận định giá số 65/KL-HĐĐG ngày 04/10/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự, kết luận: 21m dây cáp điện 3 pha CU/XLPE/PVC, tiêu chuẩn TCVN5935, tiết diện 4C x16 SQMM (ISO 9001:2015), mua tháng 6/2021 có giá: 3.326.000 đồng. Tổng giá trị trưng cầu định giá là 3.326.000 đồng.

+ *Vụ thứ ba*: Khoảng 00 giờ 10 phút ngày 24/9/2021, Đinh Xuân Ph và Nguyễn Văn H tiếp tục rủ nhau đi cắt trộm dây điện ba pha trên địa bàn huyện Thường Tín. Ph điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Airblale màu đỏ đen, không biển kiểm soát mang theo 01 chiếc kìm khoảng 60cm tay cầm màu trắng chở Nguyễn Văn H đi đến cổng làng thôn Phương Quế, xã Liên Phương, huyện Thường Tín thì thấy có đường dây điện ba pha được nối từ cột điện vào Công ty TNHH Pha Lê Việt Tiếp nên đã dừng lại để cắt trộm. Ph là người tìm đường ngắt nguồn điện, Văn H lấy một chiếc thang gần đó trèo lên dùng kìm cắt 105m dây điện rồi chia làm hai đoạn. Ph và H cuộn tròn số dây điện đưa lên xe mô tô mang về nghĩa trang thôn Quất Tinh, xã Quất Động, huyện Thường Tín dùng lửa đốt phần vỏ nhựa cách điện bên ngoài tách lấy phần lõi đồng bên trong. Khoảng 3 giờ 30 phút cùng ngày, Ph chở H mang số dây đồng trên đến cửa hàng của Nguyễn Thị D ở thôn X, xã Quất Động, huyện Thường Tín để bán. Thấy cửa hàng đóng cửa, Văn H gọi cửa: “chị dậy em bán cho ít hàng”, biết có người đến bán phế liệu nên D đã dậy mở cửa thì thấy Ph và H bán dây đồng vào lúc sáng sớm, người coi trần nên D biết số dây đồng trên do trộm cắp mà có nhưng ham rẻ nên D vẫn mua để bán kiếm lời. D đưa số dây đồng lên cân được 45kg và trả cho H số tiền là 9.000.000 đồng. Văn H cầm số tiền chia cho mỗi người 4.500.000 đồng rồi đi về nhà, còn D đóng cửa hàng đi ngủ. Số tiền trên Văn H và Ph đã ăn tiêu cá nhân hết.

Tại bản kết luận định giá số 66/KL-HĐĐG ngày 04/10/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự, kết luận: 105m dây cáp điện 3 pha lõi đồng ,

tiết diện 4C x16 SQMM, mua năm 2007 có giá: 6.720.000 đồng. Tổng giá trị trưng cầu định giá là 6.720.000 đồng.

Vật chứng thu giữ khi khám nghiệm hiện trường: 02 m dây điện có vỏ ngoài màu đen bọc lõi đồng bên trong có một đầu được nối với cầu dao điện màu trắng và 07m dây điện có vỏ ngoài màu đen bọc bốn lõi đồng bên trong; 31 m dây điện ba pha lõi đồng, tiết diện 4C x16 SQMM; 01 thang tre có tám bậc bằng tre.

Qua điều tra đã thu giữ: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Future, BKS: 33L5-3679; 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu đỏ- đen-xám, BKS: 36R4-6248.

Qua khám xét khẩn cấp chỗ ở của Đinh Xuân Ph, Đàm Xuân H1, Nguyễn Văn H và Nguyễn Thị D không thu giữ gì.

Tại Cơ quan điều tra Đinh Xuân Ph, Đàm Xuân H1, Nguyễn Văn H và Nguyễn Thị D khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu ở trên.

Bản án hình sự sơ thẩm số: 129/2021/HS-ST ngày 31 tháng 12 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội đã quyết định:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 55 - Bộ luật Hình sự 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 đối với Đinh Xuân Ph về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g, h khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 55- Bộ luật Hình sự 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 đối với Đinh Xuân Ph về tội “Trộm cắp tài sản”.

Căn cứ điểm o khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 55 - Bộ luật Hình sự 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 đối với Đàm Xuân H1 về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 55 - Bộ luật Hình sự 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 đối với Đàm Xuân H1 về tội “Trộm cắp tài sản”.

Căn cứ khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 - Bộ luật Hình sự 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 đối với Nguyễn Văn H về tội “Trộm cắp tài sản”.

Căn cứ khoản 1 Điều 323, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 - Bộ luật Hình sự 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 đối với Nguyễn Thị D về tội “*Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có*”.

-Xử phạt Đinh Xuân Ph 16 (*mười sáu*) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và 16 (*mười sáu*) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Tổng hợp hình phạt chung của hai tội buộc bị cáo chấp hành là 32 (*ba mươi hai*) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 28/9/2021.

- Xử phạt Đàm Xuân H1 (*tên gọi khác Đàm Văn H1*) 05 (*năm*) năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và 02 (*hai*) năm tù về tội “Trộm cắp tài sản” tội. Tổng hợp hình phạt chung buộc bị cáo chấp hành là 07 (*bảy*) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 28/9/2021.

- Xử phạt Nguyễn Văn H 12 (*mười hai*) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 29/9/2021.

- Xử phạt Nguyễn Thị D 06 (*sáu*) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Ngoài ra bản án hình sự sơ thẩm còn quyết định về vật chứng, án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 06/01/2022 bị cáo kháng cáo nội dung xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa bị cáo giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội đánh giá tính chất mức độ hậu quả hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 323, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 - Bộ luật Hình sự 2015; Sửa bản án sơ thẩm số: 129/2021/HS-ST ngày 31 tháng 12 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội phạt bị cáo Nguyễn Thị D 06 (*sáu*) tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách 12 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về hình thức*: Đơn kháng cáo của các bị cáo là đúng về chủ thể kháng cáo và còn trong thời hạn nên được chấp nhận để xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2] *Về nội dung*: Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Hồi 16 giờ 00 phút ngày 27/9/2021, tại khu vực nhà tiếp linh thôn Quất Tĩnh, xã Quất Động, huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội, Đinh Xuân Ph và Đàm Xuân H1 có hành vi tàng trữ trái phép 01 gói ma túy loại Heroine có khối lượng là 0,198 gam, mục đích để sử dụng cho bản thân. Đàm Xuân H1 có một tiền án đã tái phạm chưa được xóa án tích, phạm tội lần này thuộc trường hợp “tái phạm nguy hiểm”. Như vậy, hành vi của Đàm Xuân H1 đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 - Bộ luật hình sự và Đinh Xuân Ph đã phạm vào tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 - Bộ luật Hình sự.

Từ ngày 22/9/2021 đến ngày 24/9/2021 Đinh Xuân Ph, Đàm Xuân H1, Nguyễn Văn H đã thực hiện các hành vi lén lút chiếm đoạt các dây điện trên địa bàn huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội. Ngày 22/9/2021, tại thôn Yên Phú, xã Văn Phú, huyện Thường Tín, Đinh Xuân Ph và Đàm Xuân H1 trộm cắp 40m dây cáp điện 3 pha CXV, trị giá là 10.864.000 đồng của anh Đinh Văn V. Ngày 23/9/2021, tại xóm Thượng Hiền, xã Hà Hồi, huyện Thường Tín, Đinh Xuân Ph và Nguyễn Văn H trộm cắp 21m dây cáp điện 3 pha CU/XLPE/PVC, trị giá là 3.326.000 đồng của bà Đỗ Thị Hòa. Ngày 24/9/2021, tại thôn Phương Quế, xã Liên Phương, huyện Thường Tín, Đinh Xuân Ph và Nguyễn Văn H trộm cắp 105m dây cáp điện 3 pha lõi đồng, tiết diện 4C x16 SQMM, trị giá là 6.720.000 đồng của Công ty TNHH Pha Lê Việt Tiệp. Hành vi của Đinh Xuân Ph, Nguyễn Văn H đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173- Bộ luật hình sự. Đàm Xuân H1 có 01 tiền án tại bản án số 61/2009/HSST của TAND huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội thuộc trường hợp đã tái phạm, chưa được xóa án tích, phạm tội lần này thuộc trường hợp “tái phạm nguy hiểm” . Do đó, Đàm Xuân H1 đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 - Bộ luật Hình sự.

Số tài sản trộm cắp là dây điện trong 03 ngày từ ngày 22/9/2021 đến ngày 24/9/2021, Ph, H1, H đều mang đến bán cho Nguyễn Thị D tại cửa hàng thu mua phế liệu ở thôn X, xã Quất Động, huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội. Thời điểm mua bán vào khoảng từ 03 giờ 30 phút đến 4 giờ 30 phút sáng của những ngày trên. D biết số tài sản trên do các đối tượng trộm cắp mà có nhưng vì ham rẻ muốn mua lại để bán kiếm lời nên D vẫn giao dịch mua bán với các đối tượng. Hành vi của bị cáo Nguyễn Thị D đã phạm vào tội “*Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có*” theo quy định tại khoản 1 Điều 323- Bộ luật hình sự, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử Nguyễn Thị D về tội *Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có*” là có căn cứ đúng quy định của pháp luật.

[3]Xét kháng cáo bị cáo, Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận thấy:

Hành vi phạm tội của bị cáo D là nguy hiểm cho xã hội đã xâm phạm đến an toàn công cộng, trật tự công cộng, đồng thời gây mất trật tự trị an ở địa phương,

Bị cáo nhận thức hành vi phạm tội của mình là nguy hiểm cho xã hội nhưng do coi thường pháp luật, tham lam tư lợi nên bị cáo vẫn cố ý phạm tội.

Tại phiên tòa sơ thẩm, phúc thẩm bị cáo đều khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; Bị cáo D có bố đẻ là người có công với cách mạng, tham gia kháng chiến bị nhiễm chất độc H1 học và được hưởng trợ cấp hàng tháng nên D được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Nguyễn Thị D đã ba lần mua dây điện của Ph, H1, H nên D phạm tội hai lần trở lên và pH chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Cấp sơ thẩm nhận định và áp dụng tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là có căn cứ đúng pháp luật.

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo nộp biên lai đã nộp tiền án phí, tiền truy thu sung quỹ Nhà nước đây là tình tiết mới được quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo phạm tội với tình tiết tăng nặng phạm tội từ hai lần trở lên, tuy nhiên những lần phạm tội đó bị cáo tiêu thụ tài sản giá trị không lớn. Do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng, chưa có tiền án tiền sự lần đầu phạm tội, nên không cần thiết pH cách ly xã hội nên áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015, cho bị cáo Nguyễn Thị D hưởng án treo được cải tạo tại địa phương dưới sự giám sát của chính quyền địa phương và gia đình cũng đủ điều kiện giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành công dân biết chấp hành pháp luật.

Vì vậy, Hội đồng xét xử phúc thẩm căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm

e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự, chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thị D. Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số: 129/2021/HS-ST ngày 31 tháng 12 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội về hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Thị D.

[4] Về án phí hình sự phúc thẩm: Kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thị D được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ: Điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thị D.

Sửa một phần Bản án hình sự sơ thẩm số 129/2021/HS-ST ngày 31 tháng 12 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội về phần hình phạt, điều luật áp dụng đối với bị cáo Nguyễn Thị D.

Căn cứ: Khoản 1 Điều 323, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 65 Bộ luật Hình sự 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 đối với Nguyễn Thị D.

Phạt bị cáo Nguyễn Thị D 06 (sáu) tháng tù về tội “*Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có*”, nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách 12 tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo cho UBND xã Xuân Hồng, huyện Xuân Trường, tỉnh Nam Định giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Trong thời gian thử thách của án treo trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú được thực hiện theo khoản 1 Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo chấp hành hình phạt tù của bản án đã được hưởng án treo.

2. Án phí hình sự phúc thẩm: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 về án phí, lệ phí Tòa án: Bị cáo không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- Bị cáo;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND TP. Hà Nội;
- Công an TP. Hà Nội;
- Chi cục T.H.A. DS H. Thường Tín;
- TAND H. Thường Tín ;
- UBND xã nơi cư trú BC
- Sở Tư pháp TP Hà Nội;
- Lưu, lưu hồ sơ vụ án.

VŨ THỊ THU THỦY

